

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp cây xanh và các vật tư khác như chậu, đất, phân bón, thuốc trừ sâu... theo phức lục 1, 2 (đính kèm) vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp cây xanh năm 2024-2025.
2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm.
3. Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
4. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM, 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM.
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 6 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 10... giờ, ngày 27.../5.../2024.
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Quản trị tòa nhà, hầm 1, khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM.

Người liên hệ: Đoàn Thị Thu Thảo Số điện thoại: 0936439137

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, QTTN (J09-102-dttt) (01).

TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN TRỊ TÒA NHÀ




Nguyễn Anh Tuấn



PHỤ LỤC 1. PHẠM VI CUNG CẤP

(Đính kèm Công văn số 1723/BVĐHYD-QTTN ngày 20.. tháng 5... năm 2024)

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1.	Ảnh dương đỏ	Theo phụ lục 2 đính kèm	chậu	43
2.	Bạch mã		chậu	18
3.	Bảng Singapore thủy canh		chậu	8
4.	Cắm thạch bông		chậu	10
5.	Cau Hawaii		chậu	10
6.	Cau tiểu trầm		chậu	35
7.	Cây si		chậu	20
8.	Chiều tím		chậu	110
9.	Cọ nhật		chậu	10
10.	Cọ nhỏ		chậu	300
11.	Cỏ nhung		m2	470
12.	Cúc mâm xôi		chậu	20
13.	Cúc duyên		chậu	200
14.	Cúc vàng lớn		chậu	27
15.	Cung điện vàng		chậu	40
16.	Cung điện vàng thủy canh		chậu	13
17.	Đế vương đỏ		chậu	26
18.	Đế vương đỏ thủy canh		chậu	51
19.	Đế vương xanh thủy canh		chậu	26
20.	Dừa cạn		chậu	190
21.	Dừa cạn treo		chậu	86
22.	Dừa vạn phát		chậu	55
23.	Đuôi công tím thủy canh		chậu	10
24.	Dương xỉ lá nhuyễn		chậu	90

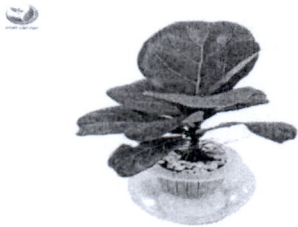
STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
25.	Dương xỉ lá to		chậu	50
26.	Hoa giấy		cây	2
27.	Hoa ngũ sắc		chậu	55
28.	Hồng lửa		chậu	50
29.	Lá màu		chậu	100
30.	Lài tây		chậu	100
31.	Lan chi (lá ngắn, có sọc)		chậu	100
32.	Lan ý thủy canh		chậu	68
33.	Mật cật		chậu	4
34.	Phát tài núi		chậu	1
35.	Phát tài sọc		chậu	12
36.	Phú quý đỏ lớn		chậu	31
37.	Phú quý đỏ nhỏ		chậu	48
38.	Phú quý đỏ thủy canh		chậu	20
39.	Sao nháy		chậu	220
40.	Sống đời		chậu	30
41.	Thiết mộc lan		chậu	10
42.	Trang quần		chậu	110
43.	Trạng nguyên		chậu	100
44.	Trầu bà cột		chậu	3
45.	Trầu bà thái thủy canh		chậu	28
46.	Vạn lộc đỏ		chậu	103
47.	Vạn niên thanh		chậu	12
48.	Cỏ nhân tạo		m2	30
49.	Chậu (có đĩa lót)		cái	20
50.	Chậu xi măng		cái	20

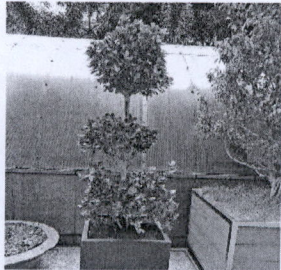
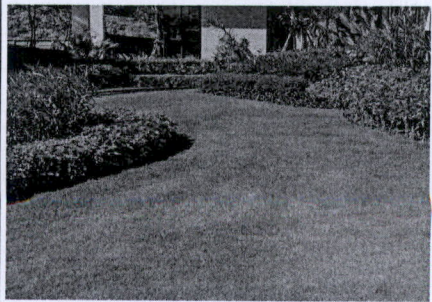
STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
51.	Đất trồng		bao	500
52.	Sỏi (2x3 cm)		bao	3
53.	Phân bón		bao	50
54.	Phân bón urê		bao	1
55.	Thuốc trừ sâu		chai	3

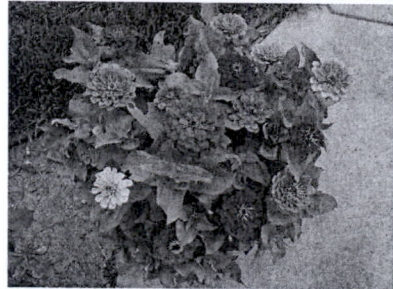
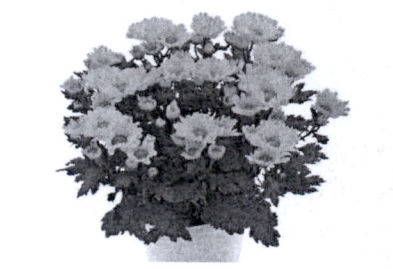
PHỤ LỤC 2. YÊU CẦU KỸ THUẬT

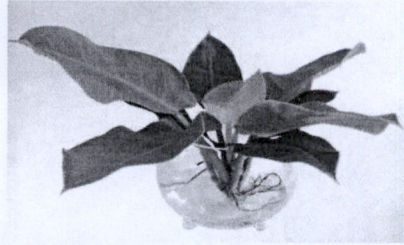
(Đính kèm Công văn số ~~1723~~ ¹⁷²³ BVĐHYD-QTTN ngày 20. tháng 5. năm 2024)

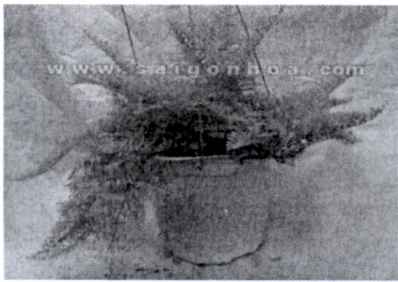
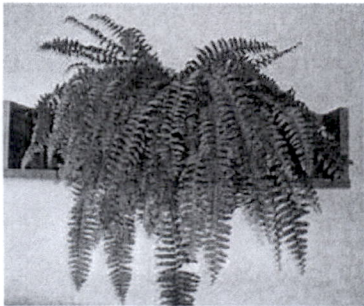
1. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết

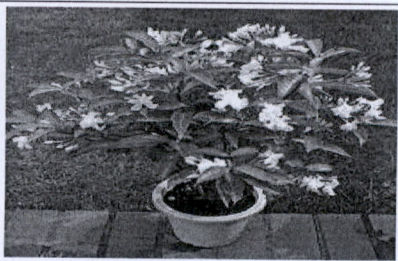
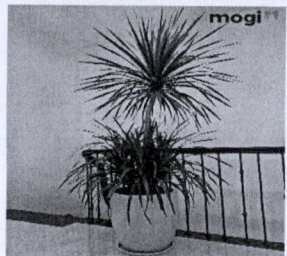
STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Hình minh họa
1.	Ánh dương đỏ	– Cao 25-30 cm – Đường kính 25-30 cm – Mỗi chậu có 8-9 cây	
2.	Bạch mã	– Cao 70-80 cm – Đường kính: 50-60 cm – Mỗi chậu 6-7 cây	
3.	Bàng Singapore thủy canh	– Cao 20-30 cm – Đường kính 25-30 cm	
4.	Cẩm thạch bông	– Cao 20-25 cm – Hoa màu tím	
5.	Cau Hawaii	– Cao khoảng 100 cm – Mỗi chậu 10-12 cây	

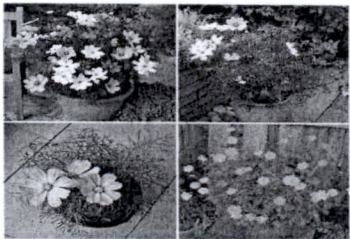
STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Hình minh họa
6.	Cau tiểu trâm	– Cao 30-35 cm – Đường kính 20-25 cm – Mỗi chậu có 8-9 cây	
7.	Cây si	– Cao khoảng 200 cm, 3 tầng – Đường kính 90-100 cm	
8.	Chiều tím	– Cao khoảng 20 cm – Mỗi chậu khoảng 12-15 cây	
9.	Cọ nhật	– Cao 110-120 cm – Đường kính 90-100 cm – Mỗi chậu khoảng 16-18 lá	
10.	Cọ nhỏ	– Cao khoảng 25-30 cm – Mỗi chậu khoảng 8-10 lá	
11.	Cỏ nhung	– Cỏ dạng thảm – Xanh tươi – Được đóng gói cẩn thận trước khi vận chuyển	

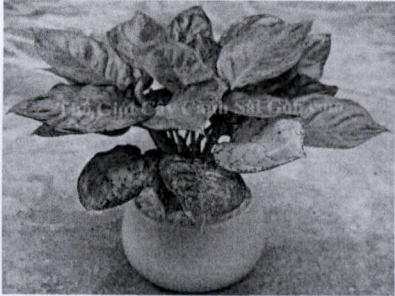
STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Hình minh họa
12.	Cúc mâm xôi	– Đường kính khoảng 60 cm – Cao khoảng 50 cm	
13.	Cúc duyên	– Cao 35-40 cm – Đường kính 35-40 cm	
14.	Cúc vàng lớn	– Cao 25-30 cm – Đường kính 20-30 cm	
15.	Cung điện vàng	– Cao 25-30 cm – Đường kính: 20-25 cm – Mỗi chậu có 3-4 cây	
16.	Cung điện vàng thủy canh	– Cao 25-30 cm – Đường kính 20-25 cm – Mỗi chậu có 3-4 cây	
17.	Đế vương đỏ	– Cao 50-60 cm – Đường kính 60-70 cm – Mỗi chậu có 3-4 cây	

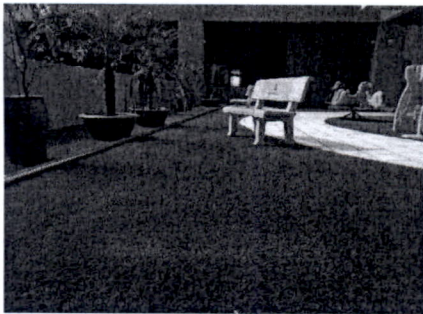
STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Hình minh họa
18.	Đế vương đỏ thủy canh	– Cao 40-45 cm – Đường kính 35-40 cm – Mỗi chậu có 3-4 cây	
19.	Đế vương xanh thủy canh	– Cao khoảng 40-45 cm – Đường kính 35-40 cm – Mỗi chậu có 3-4 cây	
20.	Dừa cạn	– Cao 25-30 cm – Đường kính 35-40 cm	
21.	Dừa cạn treo	– Đường kính 35-40 cm	
22.	Dứa vụn phát	– Cao khoảng 60 cm	
23.	Đuôi công tím thủy canh	– Cao 30-40 cm – Đường kính 25-30 cm – Mỗi chậu có 3-4 cây	

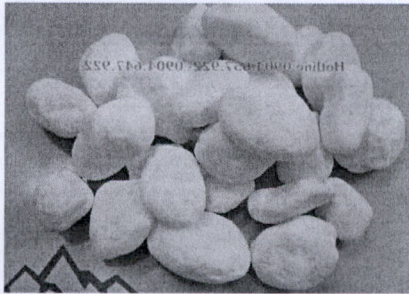
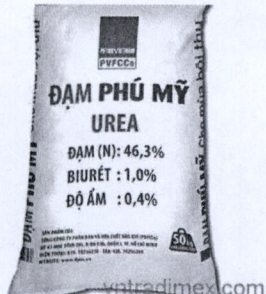
STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Hình minh họa
24.	Dương xỉ lá nhỏ	– Đường kính khoảng 40-45 cm – Rũ dài khoảng 50-60 cm	
25.	Dương xỉ lá to	– Cao 40-45 cm – Đường kính: 45-50 cm – Mỗi chậu có 12-15 lá	
26.	Hoa giấy	– Cao 120-150 cm – Đường kính 60-70 cm	
27.	Hoa ngũ sắc	– Cao khoảng 25-30 cm – Đường kính 30-35 cm	
28.	Hồng lửa	– Cao khoảng 50 cm – Đường kính 40-50 cm	
29.	Lá màu	– Cao 25-30 cm – Đường kính 20-30 cm – Mỗi chậu có 3-4 cây	

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Hình minh họa
30.	Lài tây	– Cao 35-40 cm – Đường kính 30-40 cm	
31.	Lan chi (lá ngắn, có sọc)	– Cao 15-20 cm – Đường kính 30-35 cm	
32.	Lan ý thủy canh	– Cao 30-35 cm – Đường kính 25-30	
33.	Mật cật	– Cao 150-160 cm – Đường kính: 70-80 cm – Mỗi chậu có 14-15 cây	
34.	– Phát tài núi	– Cao khoảng 80 cm – Đường kính 70-80 cm – Mỗi chậu có khoảng 3 cây bằng nhau	
35.	Phát tài sọc	– Cao 30-35 cm – Đường kính 30-35 cm	

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Hình minh họa
36.	Phú quý đỏ lớn	– Cao 70-80 cm – Đường kính: 45-50 cm – Mỗi chậu 12-13 cây	
37.	Phú quý đỏ nhỏ	– Cao 25-30 cm – Đường kính 25-30 cm – Mỗi chậu có 8-9 cây	
38.	Phú quý đỏ thủy canh	– Cao 25-30 cm – Đường kính 25-30 cm – Mỗi chậu có 8-9 cây	
39.	Sao nháy	– Cao 40-45 cm – Đường kính 25-30 cm	
40.	Sống đời	– Cao 30-40 cm – Đường kính 25-30 cm	
41.	Thiết mộc lan	– Cao 30-35 cm – Đường kính 35-40 cm – Mỗi chậu có 3-4 cây	

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Hình minh họa
42.	Trang quần	– Cao 20-30 cm – Đường kính 30-35 cm	
43.	Trạng nguyên	– Cao khoảng 50-60 cm – Đường kính 40-45 cm	
44.	Trầu bà cột	– Cao 150-160 cm – Đường kính 90-100 cm – Mỗi chậu có 5-6 cây	
45.	Trầu bà thái thủy canh	– Cao 40-45 cm – Đường kính 30-35 – Mỗi chậu 15-20 cây	
46.	Vạn lộc đỏ	– Cao 35-40 cm – Đường kính: 25-30 cm – Mỗi chậu có 5-6 cây	
47.	Vạn niên thanh	– Cao 35-40 cm – Đường kính 30-35 cm – Mỗi chậu có 3-4 cây	

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Hình minh họa
48.	Cỏ nhân tạo	– Khổ 2m, mặt nhuỷễn – Màu xanh	
49.	Chậu (có đĩa lót)	Gân sọc tròn, quy cách 308*480, nhựa PP, màu trắng.	
50.	Chậu xi măng	– Kích thước 60 x 60 cm – Màu đen	
51.	Đất trồng	– Bao 25 kg – Đất sạch, phân compost, mụn dừa, tro trấu, với hàm lượng dinh dưỡng đa dạng, đầy đủ và cân đối các thành phần khoáng chất đa trung, vi lượng và giàu Vitamin. Trong đó: • Chất hữu cơ: 64%. • Hàm lượng mùn: 8%. • N: 1.3%. • N – NH4: 10.3mg/100g. • PO: 0.2%. • KO: 0.4%. • pH: 5 – 6.5	

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Hình minh họa
52.	Sỏi (2x3 cm)	– Bao 20 kg – Màu trắng	
53.	Phân bón	– Bao 1kg – Thành phần: Đạm tổng số (Nts): 30%; Lân hữu hiệu (P2O5hh): 9%; Kali hữu hiệu (K2Ohh): 9%; Kẽm (Zn): 100ppm; Sắt (Fe): 100ppm; Bo (B): 50ppm	
54.	Phân bón urê	– Bao 50 kg – Thành phần: Đạm 46,3%, Biuret 1%, độ ẩm 0,4%	
55.	Thuốc trừ sâu	– Chai 100 ml – Hoạt chất: Emamectin benzoate 1,9%	

2. Yêu cầu khác

- Cây xanh tươi, không héo úa, nấm mốc, lá không bị rách, dập gãy.
- Đối với hoa phải đảm bảo nhiều nụ, vừa nở, không bị tàn úa.
- Giao hàng trong vòng 03 ngày khi có yêu cầu của Bên mời thầu.
- Tại thời điểm giao hàng, hai bên tiến hành kiểm tra hàng hóa, nếu hàng hóa không đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật của Bệnh viện thì nhà thầu phải thu hồi

và có trách nhiệm cung cấp hàng hóa đáp ứng yêu cầu trong vòng 2 ngày kể từ ngày thu hồi.

- Trong các đợt giao hàng, nhà thầu phải bố trí nhân sự phối hợp với nhân viên Bệnh viện chuyển và trồng cây ở những vị trí theo yêu cầu của Bệnh viện.
- Nhân viên của nhà thầu khi thực hiện công việc tại Bệnh viện phải phối hợp với nhân viên Bệnh viện.

CÔNG TY:
ĐỊA CHỈ:
SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh
Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh
Theo thư mời chào giá số/BVĐHYD-QTTN của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

STT	Danh mục mời chào giá	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật hàng hóa	Mã hàng	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng có khả năng cung ứng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)=(10)*(9)
1.										
2.										
3.										
4.										
5.										
6.										
7.										
Tổng cộng đã bao gồm thuế giá trị gia tăng và các chi phí liên quan khác										

- Đáp ứng tất cả các yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu khác của Bệnh viện theo thư mời chào giá.
- Báo giá này có hiệu lực từ ngày / / 2024 đến ngày / /2024.

Ngày ... thángnăm 2024
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

